

BỘ QUỐC PHÒNG
QUÂN KHU 1
Số: 2812/QĐ-K1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thái Nguyên, ngày 25 tháng 10 năm 2021

Số hồ sơ: KA/AQ 112.942

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp, phụ cấp hàng tháng

CHÍNH ỦY QUÂN KHU 1

Căn cứ Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BLĐTĐBXH-BQP ngày 22/10/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Quốc phòng, hướng dẫn xác nhận, liệt sĩ, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh trong chiến tranh không còn giấy tờ;

Căn cứ Nghị định số 47/2012/NĐ-CP; Nghị định số 101/2013/NĐ-CP; Nghị định số 20/2015/NĐ-CP; Nghị định số 70/2017/NĐ-CP; Nghị định số 99/2018/NĐ-CP; Nghị định số 58/2019/NĐ-CP; Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công với cách mạng; Biên bản giám định thương tật số 616/BB-GĐYK ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng GĐYK Bộ Quân khu 1;

Theo đề nghị của Chủ nhiệm Chính trị Quân khu tại Tờ trình số 1997/TTr-CCT ngày 05 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận thương binh số 112.942.T/AQ-K1 đối với:
Đông chí: **Nguyễn Văn Tổng** Sinh năm: 1957 Nam/Nữ: Nam.
Nguyên quán: Tân Lãng, Lương Tài, Bắc Ninh.
Trú quán: Tân Lãng, Lương Tài, Bắc Ninh.
Bị thương ngày: 27/3/1979.
Giấy CNBT số 65/GCN-BCH ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh.

Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động: 34% (Ba mươi tư phần trăm).

Điều 2. Đông chí **Nguyễn Văn Tổng** được hưởng trợ cấp, phụ cấp như sau:
1-Trợ cấp, phụ cấp hàng tháng kể từ tháng 11/2021 theo Nghị định số 75/2021/NĐ-CP:

Trợ cấp thương tật (34%) = 1.770.000 đồng/tháng
(Một triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng)

2- Trợ cấp, phụ cấp được truy lĩnh từ tháng 01/2013 đến hết tháng 10/2021:

Số tiền truy lĩnh từ tháng 01/2013 đến tháng 6/2013 theo Nghị định 47/2012/NĐ-CP
1.210.000 đồng x 6 tháng = 7.260.000 đồng

Số tiền truy lĩnh từ tháng 07/2013 đến tháng 12/2014 theo Nghị định 101/2013/NĐ-CP
1.330.000 đồng x 18 tháng = 23.940.000 đồng

Số tiền truy lĩnh từ tháng 01/2015 đến tháng 6/2017 theo Nghị định 20/2015/NĐ-CP
 $1.436.000 \text{ đồng} \times 30 \text{ tháng} = 43.080.000 \text{ đồng}$

Số tiền truy lĩnh từ tháng 07 năm 2017 đến tháng 6 năm 2018 theo Nghị định số 70/2017/NĐ-CP
 $1.544.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 18.528.000 \text{ đồng}$

Số tiền truy lĩnh theo Nghị định 99/2018/NĐ-CP từ tháng 7/2018 đến tháng 6/2019:
 $1.651.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 19.812.000 \text{ đồng}$

Số tiền truy lĩnh theo Nghị định 58/2019/NĐ-CP từ tháng 7/2019 đến tháng 10/2021:
 $1.770.000 \text{ đồng} \times 28 \text{ tháng} = 49.560.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng số tiền truy lĩnh: **162.180.000 đồng**

(Một trăm sáu mươi hai triệu, một trăm tám mươi nghìn đồng)

Điều 3. Các đồng chí Trưởng Phòng Chính sách Quân khu, Thủ trưởng Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh và đồng chí Nguyễn Văn Tổng có trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Cán nhân tại Điều 1;
- Sở LĐTBXH tỉnh Bắc Ninh
- Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu: Phòng C.Sách. Ho04

CHÍNH ỦY

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 14 -05- 2026

Trung tướng Dương Đình Thông

SỐ CHỨNG THỰC...4439...QUYỀN SỐ...C/1...SCT/BS.

TUO. CHỦ TỊCH UBND XÃ LƯƠNG TÀI

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



PHẠM HỮU THỨC

BẢN SAO

QUÂN KHU 1
HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 616/BB-GĐYK

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 9 năm 2021

BIÊN BẢN
GIÁM ĐỊNH Y KHOA THƯƠNG TẬT

HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA QUÂN KHU 1

Họp ngày 24/9/2021 tại Bệnh viện Quân y 91, Cục Hậu cần, Quân khu 1 để giám định thương tật đối với:

Đồng chí: **NGUYỄN VĂN TÔNG**; Sinh năm: 1957; Giới tính: Nam.

Nguyên quán: Tân Lãng, Lương Tài, Bắc Ninh.

Trú quán: Tân Lãng, Lương Tài, Bắc Ninh.

Cấp bậc, Chức vụ: Binh nhất, Chiến sĩ.

Đơn vị: c3, d14, f31, QĐ3.

Ngày bị thương: 27/3/1979.

Theo giấy chứng nhận bị thương số: 65/GCN-BCH ngày 15/6/2021 của Bộ CHQS tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Phiếu thăm định số 612/CS-TBLS ngày 29/6/2021 của Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị về việc xét duyệt hồ sơ đề nghị giám định thương tật. Theo Công văn số 1052/CCT-CS ngày 07/7/2021 của Cục Chính trị Quân khu về việc giới thiệu giám định thương tật.

Tình trạng thương tật theo giấy chứng nhận bị thương: Vết thương 1/3 trên trước cẳng tay phải 5cm; Vết thương 1/3 trên sau cẳng tay phải 0,5x2,5cm; Vết thương cổ tay phải, ngực cạnh sườn phải; Vết thương 1/3 giữa trước đùi phải 2x10cm; Vết thương mông phải 0,5x2cm.

KẾT QUẢ KHÁM HIỆN TẠI

Vết thương năm 1979 còn tồn thương do di chứng:

1. Vết sẹo phía ngoài 1/3 trên cẳng tay phải 10cm. Sẹo mặt trước 1/3 dưới cẳng tay phải 3cm, còn mảnh kim khí cổ tay, bàn tay phải. Vết thương 1/3 giữa phía ngoài đùi phải 5cm, còn mảnh kim khí. Sẹo mông phải 1,5cm. Sẹo trước vai phải 1cm còn mảnh kim khí.

2. Tức ngực khi thở khi thay đổi thời tiết. Lồng ngực cân đối, tham gia thở tốt. Sẹo quàng vai phải mờ không rõ. Khung chậu cân đối, ép bừa không đau.

3. Tê vùng cơ delta phải, không teo cơ delta. Tê mặt sau cẳng tay phải. Tê nửa trong mu bàn tay phải, tê ngón 1,2 tap phải. Tê vùng mông trái và mông dưới bên phải. Tê mặt ngoài và mặt trước đùi phải. Không teo cơ chân tay, phản xạ gân

xương chân tay 2 bên bình thường. Tổn thương không hoàn toàn thần kinh vai phải. Tổn thương nhánh thần kinh quay phải. Tổn thương nhánh thần kinh giữa phải. Tổn thương không hoàn toàn thần kinh hông trái và hông dưới phải.

4. Dị vật kim khí ngực phải. Dải xơ nền phổi trái. Còn mảnh kim khí cẳng tay phải, cổ tay phải, đùi phải vùng khung chậu bên phải, vai phải.

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG

Đồng chí: **Nguyễn Văn Tổng** được giám định tỷ lệ mất sức lao động do thương tật là: **34% (Bằng chữ: Ba mươi bốn phần trăm)** vĩnh viễn, theo tiêu chuẩn thương tật ban hành tại Thông tư liên tịch số 28/2013/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 27/9/2013 của liên Bộ Y tế - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

.....Đại tá Hoàng Thị Kim Thái (Giám đốc BVQY 91)

.....Đại tá Dương Xuân Hòa (Trưởng Phòng Cán bộ)

.....Đại tá Vũ Văn Hải (Trưởng Phòng Quân lực)

.....Đại tá Thang Việt Hà (Trưởng Phòng Chính sách)

.....Đại tá Nguyễn Văn Hải (CNK A1/BVQY 91)

.....Thượng tá Trần Lê Nga (CNK A2/BVQY 91)

.....Trung tá Tạ Phạm Hùng Nam (CNK B1/BVQY 91)

.....Thượng tá Đặng Minh Đức (CNK B2/BVQY 91)

.....Thượng tá Nguyễn Phúc Lâm (CNK B3/BVQY 91)

.....Thiếu tá Phan Văn Hưng (CNK CDHA/BVQY 91)

.....Trung tá Tô Xuân Minh (Ủy viên, thư ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



TRƯỞNG PHÒNG QUÂN Y
Đại tá Trần Tuấn Anh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: 14-05-2026
SỐ CHỨNG THỰC.....2438.....QUYỀN SỐ.....01.....SCT/BS.

TUQ: CHỦ TỊCH UBND XÃ LƯƠNG TÀI



BHẠM HỮU THỨC

Số: 32/CV - LĐTBXH
V/v thu hồi trợ cấp thương tật
(Lần 1)

Lương Tài, ngày 12 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: UBND các xã Tân Lãng, Trung Chính,
Phú Hòa, Trung Kênh, Phú Lương.

Căn cứ các Quyết định số 257/QĐ-SLĐTBXH; số 258/QĐ-SLĐTBXH; số 259/QĐ-SLĐTBXH; số 260/QĐ-SLĐTBXH; số 261/QĐ-SLĐTBXH; số 262/QĐ-SLĐTBXH; số 263/QĐ-SLĐTBXH; số 264/QĐ-SLĐTBXH; số 265/QĐ-SLĐTBXH; số 278/QĐ-SLĐTBXH ngày 23/8/2018 của Sở Lao động - TB&XH tỉnh Bắc Ninh về việc đình chỉ chế độ ưu đãi thương binh.

Ngày 31/10/2018, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện đã có công văn số 140/CV-LĐTBXH gửi các xã và đối tượng về việc thu hồi trợ cấp thương tật. Tuy nhiên, cho đến thời điểm này, các đối tượng vẫn chưa hoàn thành việc nộp lại tiền thu hồi trợ cấp thương tật theo Quyết định của Sở Lao động – TB&XH tỉnh.

Phòng Lao động - TB&XH huyện đề nghị UBND các xã thông báo và yêu cầu các đối tượng nộp lại tiền thu hồi trợ cấp thương tật. (Có danh sách các đối tượng và số tiền phải thu hồi kèm theo).

* **Địa điểm nộp:** Phòng Lao động - TB&XH huyện Lương Tài, Thị Trấn Thửa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

* **Thời gian nộp:** Từ 12/3/2018 đến 26/4/2018 (vào các ngày làm việc).

+ Sáng: Từ 8h00' đến 11h30'.

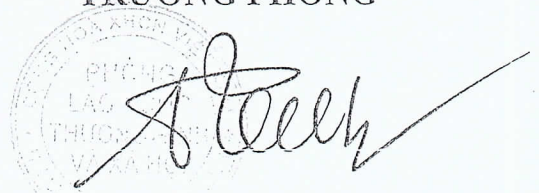
+ Chiều: Từ 14h00' đến 17h00'.

Vậy, phòng Lao động - TB&XH huyện đề nghị UBND các xã thông báo đến các đối tượng thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTHU, HĐND, UBND huyện (b/c);
- Công an huyện; BCHQS huyện (phối hợp);
- Các đối tượng (có danh sách kèm theo);
- Lưu:VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Thị Bích Liệu

DANH SÁCH ĐỘI TƯỢNG BỊ THU HỒI CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP THƯƠNG BINH

(Kèm theo công văn số 32 /CV-LĐTĐBXH ngày 12/3/2018 của phòng Lao động - TB&XH huyện Luông Tà)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tiền phải nộp (đồng)	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn phải nộp (đồng)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tổng	Hương La - Tân Lãng	101,206,600	20,000,000	81,206,600	
2	Lương Văn Ghi	Trung Chinh- Trung Chính	195,837,200	30,000,000	165,837,200	
3	Nguyễn Văn Tiền	Tuần La - Trung Chính	196,521,200	20,000,000	176,521,200	
4	Vũ Văn Mặc	Thiên Đức - Trung Chính	196,879,200	0	196,879,200	chưa nộp tiền
5	Nguyễn Thanh Hải	Trình Khê - Trung Chính	196,521,200	10,000,000	186,521,200	
6	Dương Đình Cúc	Áp Ngoại - Trung Chính	196,521,200	5,000,000	191,521,200	
7	Nguyễn Tiến Quảng	Duyên Dương - Phú Hòa	195,837,200	20,000,000	175,837,200	
8	Đoàn Đức Thụy	Ngọc Thượng - Phú Hòa	130,137,600	5,000,000	125,137,600	
9	Vũ Tiến Viên	Lai Nguyễn - Trung Kênh	187,760,200	10,000,000	177,760,200	
10	Lương Bá Thach	Lương Xá - Phú Lương	123,994,000	20,000,000	103,994,000	